

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN E
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày 05-4-2021
“V/v: *Kiến ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Tuyên và ông Lê Ngọc Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H’Leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên tòa: ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 05/4/2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện E xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07/3/2022 về việc “*Kiến ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim T, sinh năm 1992. Trú tại: Số 121, phường T, thành phố, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Niê Đức Th, sinh năm 1979. Trú tại: Buôn Lê B, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim T trình bày:

- Về tình cảm: Tôi và anh Th chung với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Ea, huyện E, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Chung sống đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn và gay gắt cho tới nay. Nguyên nhân là do tôi và anh Th không có tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Tôi không còn tình cảm với anh Th nữa, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Th.

- Về con chung: Chúng tôi có 02 người con chung là: Niê Hoàng Trọng Việt - sinh ngày 08/10/2010 và Niê Hoàng T Anh – sinh ngày 14/8/2014.

Nếu ly hôn tôi yêu cầu được nuôi con chung là Niê Hoàng Trọng Việt, anh Th nuôi Niê Hoàng T Anh.

- Về cấp dưỡng: Tôi không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Niê Đức Th trình bày:

- Về tình cảm: Thừa nhận tôi và chị T chung sống và kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống giữa tôi và chị T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly, tôi đồng ý ly hôn với chị T.

- Về con chung: Tôi đồng ý với yêu cầu của chị T. Nếu ly hôn chị T nuôi con chung là Niê Hoàng Trọng Việt, tôi nuôi Niê Hoàng T Anh.

- Về cấp dưỡng: Tôi không yêu cầu.

- Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, Tòa án đã thu thập đầy đủ và đúng trình tự theo quy định pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện việc chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Th là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị T được ly hôn với anh Th.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Niê Hoàng Trọng Việt cho chị T nuôi dưỡng, giao cháu Niê Hoàng T Anh cho anh Th nuôi dưỡng, đến khi các con chung trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Ngoài ra, Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Chị Hoàng Thị Kim T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Niê Đức Th. Địa chỉ: Buôn Lê B, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Etheo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim T và bị đơn anh Niê Đức Th có đơn yêu

cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Niê Đức Th chung với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Qua trình giải quyết vụ án chị T, anh Th đều thừa nhận, giữa chị T và anh Th thường xảy ra mâu thuẫn và kéo dài, hiện đã sống ly thân. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị T, anh Th ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc chị T yêu cầu ly hôn với anh Th là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị T và anh Th đều thống nhất: Giao cháu Niê Hoàng Trọng Việt, sinh ngày 08/10/2010 cho chị T nuôi dưỡng; giao cháu Niê Hoàng T Anh, sinh ngày 14/8/2014 cho anh Th nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét

[6]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 1 Điều 207, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Kim T. Chị Hoàng Thị Kim T được ly hôn với anh Niê Đức Th.

- Về con chung: Giao cháu Niê Hoàng Trọng Việt, sinh ngày 08/10/2010 cho chị T nuôi dưỡng; giao cháu Niê Hoàng T Anh, sinh ngày 14/8/2014 cho anh Th nuôi dưỡng đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Niê Đức Th không yêu cầu, nên không đề cấp xem xét.

- Về tài sản: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Niê Đức Th không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không đề cập, xem xét.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Kim T chấp nhận chịu toàn bộ án phí HNGĐ là 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số 60AA/2021/0000731, ngày 23/02/2022.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện E;
 - Thi hành án huyện E;
 - Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
 - UBND TT Ea
- (Số 117; Quyển 01/2011)

- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đỗ Xuân Cường